

Bản án số: 08/2018/HS-ST

Ngày: 09-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Lượng.

Ông Lê Quang Xet.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 184/2017/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Văn H1 (tên gọi khác: DE, BP), sinh năm 1983 tại Bình Dương; nơi ĐKKHKT: Khu phố KL, phường TPK, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Khu phố KhL, phường TPK, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Phan Văn Hx và bà Trần Thị N; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 04/2017/QĐ-TA ngày 16/01/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng (chưa chấp hành); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2017, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Thái Hoàng Ph, sinh năm 1993; HKTT: Ấp HN, xã TVH, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Hiện đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Ấp Gia Biện, xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Ông Lê Hoàng A, sinh năm 1993; HKTT: Tổ X, khu phố KH, phường TPK, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương - Hiện đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Ấp Gia Biện, xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Quốc D. Vắng mặt;

2. Ông Lê Văn T. Vắng mặt;
3. Ông Nguyễn Hoàng K. Vắng mặt;
4. Ông Ngô Văn B. Vắng mặt;
5. Ông Đỗ Minh H3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/4/2017, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại nhà của Phan Văn H1 thuộc tổ M, khu phố KL, phường TPK, thị xã Tân Uyên có nhiều thanh niên đang tụ tập và có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy trái phép. Công an phường TPK tiến hành kiểm tra hành chính nhà của H1 và phát hiện trong nhà H1 có Phan Văn H1 cùng Trần Quốc D, Thái Hoàng Ph, Trần Đ, Lê Văn T, Nguyễn Trường Q, Lê Hoàng A, Nguyễn Du H V, Nguyễn Hoàng K, Huỳnh Minh H2, Đỗ Minh H3. Đồng thời phát hiện dưới nền gạch phía trước phòng ngủ trong nhà của H1 có một bọc nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, trong phòng ngủ của H2 có một bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy. H1 khai nhận đây là ma túy nên Công an phường TPK đã tiến hành thu giữ: 01 bọc nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế.

Bản kết luận giám định số 231/MT-PC54 ngày 04/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng là 0,9453 gam có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82, ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Bản Cáo trạng số 01/QĐ-KSĐT ngày 21/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố Phan Văn H1 về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Văn H1 khai: Phan Văn H1 nghiện ma túy, loại ma túy mà H1 sử dụng là Methamphetamine. Để có ma túy sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác, H1 thường đi đến khu vực cầu vượt Sóng Thần thuộc thị xã Dĩ An gặp người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) để mua ma túy. Ngày 26/4/2017, H1 ở tại nhà của mình thuộc khu phố Khánh Lộc, phường TPK và ngủ cho đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì Thái Công D và Nguyễn Trường Q (Tý) vào phòng ngủ của H1 rủ sử dụng ma túy đá nhưng H1 không tham gia. H1 tiếp tục ngủ đến 17 giờ cùng ngày thì thức dậy và nhìn thấy tại nhà của H1 có Thái Công D, Nguyễn Trường Q, Trần Quốc D, Trần Đ, Lê Văn T, Nguyễn Du H V, Nguyễn Hoàng K, Huỳnh Minh H2, Đỗ Văn H3, Trần Duy P và hai người thanh niên bạn của một người tên Lùn (H1 không rõ tên tuổi địa chỉ của ba người này) đang có mặt tại nhà của H1, H1 không rõ những người này đến từ lúc nào. Sau đó, H1 tìm ma túy đá để sử dụng nhưng đã hết. Lúc này, D đưa H1 500.000đồng, hai người bạn của Lùn đưa 200.000đồng, Trần Duy P đưa

300.000đồng, Lê Hoàng A cũng vừa đến và nói góp 100.000đồng nhưng A chưa đưa tiền cho H1. Sau khi góp tiền xong, H1 sử dụng điện thoại gọi cho Mai Minh H4 để hỏi mua 1.200.000đồng ma túy đá, H4 nói với H1 là ma túy đá còn 1.300.000đồng kêu H1 lấy hết luôn, H1 đồng ý. Sau khi điện thoại xong, H1 đi ra trước nhà chờ H4. Khoảng 30 phút sau, H4 điều khiển xe mô tô (không rõ loại và biển số) đến trước cổng nhà của H1, nhìn thấy H4 đến H1 liền đi bộ ra gặp và H4 đưa một bọc nylon hàn kín có chứa ma túy đá bên trong cho H1 còn H1 đưa cho H4 1.000.000đồng và thiếu lại 300.000đồng. Sau đó, H4 điều khiển xe mô tô chạy đi còn H1 quay vào trong nhà lấy bọc ma túy đá vừa mới mua, tách ra một phần tương đương 200.000đồng đưa cho hai người thanh niên (bạn của Lùn), hai người này nhận ma túy xong thì ra về. H1 tiếp tục tách một ít ma túy đá bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế trong phòng ngủ và cùng D, K, D, H, Q, A, V sử dụng trong phòng ngủ của H1. Sau đó, H1 ra phía trước sửa bóng đèn thì Thái Hoàng Ph đến gặp H1 và hỏi mua 200.000đồng ma túy, H1 đồng ý. P lấy 150.000đồng đưa cho H1, H1 cầm lấy và bỏ tiền vào túi áo. Do bóng đèn phía trước nhà bị hư nên H1 sửa bóng đèn nên chưa vào phòng lấy ma túy đưa cho P. Cùng lúc này, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính nhà của H1 và phát hiện các đối tượng đang sử dụng ma túy đá trong phòng ngủ của H1 và phát hiện bọc nylon chứa ma túy đá tại nền gạch ngay trước phòng ngủ của H1 nên mời tất cả các về trụ sở làm việc.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa cùng lời khai và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện Phan Văn H1 đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Thái Hoàng Ph, lời trình bày của H1 và Thái Hoàng Ph là thống nhất với nhau, do đó có đủ cơ sở để khẳng định Bản cáo trạng số 01/QĐ-KSĐT ngày 21/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố Phan Văn H1 về tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là phạm tội nhiều lần là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt Phan Văn H1 mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Đề nghị tiêu hủy số ma túy và bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy thu giữ được của Phan Văn H1; sung quỹ nhà nước số tiền và những chiếc điện thoại thu được của Phan Văn H1 do phạm tội mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

2. Về hành vi của bị cáo: Qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận vào các ngày 24/4/2017 và 26/4/2017 có bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine cho Thái Hoàng Ph, riêng ngày 26/4/2017 bán cho Ph, đã nhận tiền nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị Công an phường TPK kiểm tra và bắt giữ. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của Thái Hoàng Ph về việc cả hai đã thực hiện hành vi mua, bán trái phép chất ma túy vào các ngày 24/4/2017 và 26/4/2017. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 26/4/2017 bị cáo và Thái Hoàng Ph đã thực hiện giao nhận tiền nhưng chưa thực hiện được việc giao nhận ma túy là do Cơ quan công an kịp thời kiểm tra, bắt giữ - đây là yếu tố khách quan, không phải là ý thức chủ quan của bị cáo.

3. Về lỗi của bị cáo: Khi thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết được việc mua bán trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng tư lợi, bị cáo vẫn thực hiện nhằm mục đích thu lợi và có ma túy sử dụng. Do đó, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo cho Thái Hoàng Ph vào các ngày 24/4/2017 và 26/4/2017 đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây lên sự nghiện ngập cho người khác, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Do đó, Viện kiểm sát truy tố, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và răn đe các đối tượng khác, phòng ngừa chung, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội. Tuy nhiên, cũng cần cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

4. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 16/01/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng nhưng chưa chấp hành.

5. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

6. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đề nghị xử phạt đối với bị cáo mức hình phạt như nêu trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với đối tượng Mai Minh H 4(tên gọi khác là ThH), H1 khai nhận đã mua ma túy của H4 vào ngày 26/4/2017. Cơ quan cảnh sát điều tra đã làm việc và cho đối chất giữa bị cáo H1 với H4 nhưng H4 không thừa nhận hành vi bán ma túy cho H1 vào ngày 26/4/2017 như lời khai của bị cáo H1 nên không có cơ sở để xử lý đối với Mai Minh H4.

Đối với Trần Quốc D, Thái Hoàng Ph, Trần Đ, Lê Văn T, Nguyễn Trường Q, Lê Hoàng A, Nguyễn Du H V, Nguyễn Hoàng K, Huỳnh Minh H2 và Đỗ Minh H3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã giao Công an địa phương nơi thường trú của D, Ph, Đ, T, Q, A, V, Nguyễn Kh, H2 và H3 để lập hồ sơ quản lý theo quy định tại Nghị định 11/2013 ngày 30/9/2013 của Chính phủ.

Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) có hành vi bán ma túy cho bị cáo H1 tại cầu vượt Sóng Thần thuộc thị xã Dĩ An. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên Lùn và hai người thanh niên bạn của một Lùn (không rõ nhân thân lai lịch) có hành vi đến nhà của H1 hùn tiền nhờ H1 mua ma túy. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch của ba đối tượng này nên không có cơ sở để xử lý, khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

7. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với số ma túy có khối lượng 0,5050 gam là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định đựng trong bì thư có dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có ký hiệu 231/27/4/2017 là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với những chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc màu trắng đen, mặt sau có chữ Microsoft, Imei 1: 358609060276364, Imei 2: 358609060276272 không có sim một sim; 01 chiếc hiệu Qmobile, màu xám – xanh, Imei: 353526050213647 không có sim, không có pin, không có ốp sau; 01 chiếc hiệu Wing T168 màu xanh – đen, Imei: 864863032008514, bên trong có một sim; 01 chiếc hiệu Nokia 1202, màu xanh – xám, Imei: 351550/05/057494/5, bên trong có một sim. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận những chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế bằng chai Sting nhựa là dụng cụ bị cáo sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 435.000 đồng thu giữ khi kiểm tra tại nhà của bị cáo, trong đó của Thái Hoàng Ph là 150.000 đồng; của Lê Hoàng A là 185.000đồng – đây là tiền liên quan đến thực hiện tội phạm mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

8. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H1 phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Phan Văn H1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư bên trong chứa 0,5050 gam Methamphetamin là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định được niêm phong, bên ngoài ghi kí hiệu 231/27/4/2017 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế bằng chai Sting nhựa;

Tịch thu sung quỹ nhà nước điện thoại di động gồm: 01 chiếc màu trắng đen, mặt sau có chữ Microsoft, Imei 1: 358609060276364, Imei 2: 358609060276272 không có sim một sim; 01 chiếc hiệu Qmobile, màu xám – xanh, Imei: 353526050213647 không có sim, không có pin, không có ốp sau; 01 chiếc hiệu Wing T168 màu xanh – đen, Imei: 864863032008514, bên trong có một sim; 01 chiếc hiệu Nokia 1202, màu xanh – xám, Imei: 351550/05/057494/5, bên trong có một sim.

Sung quỹ nhà nước số tiền 435.000 đồng tại Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 28/12/2017.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/12/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Tân Uyên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Trọng Quân